

PHỤ LỤC 14

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH CHĂN NUÔI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 131/QĐ-ĐHTĐ ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Đô)

- Tên ngành đào tạo: Chăn nuôi
- Tên Tiếng Anh: Animal Science
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 4 năm

1. Kiến thức:

Chuẩn đầu ra	Giải thích
LO1	Nắm rõ một cách hệ thống và áp dụng các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và nhân văn, khoa học tự nhiên, kiến thức xã hội để vận dụng trong học tập và nghiên cứu thuộc lĩnh vực chăn nuôi thú y.
LO2	Sử dụng tốt ngoại ngữ và các phần mềm tin học trong chuyên ngành chăn nuôi thú y.
LO3	Vận dụng các kiến thức cơ sở ngành để tiếp thu các kiến thức chuyên ngành về chăn nuôi thú y.
LO4	Vận dụng các kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực chăn nuôi vào công tác giống, dinh dưỡng thức ăn, các quy trình kỹ thuật chăn nuôi các loài gia súc gia cầm, xây dựng các quy trình chăn nuôi tiên tiến, sản xuất và chế biến các sản phẩm vật nuôi an toàn sinh học, đảm bảo lợi ích kinh tế, vệ sinh môi trường và phúc lợi động vật.
LO5	Vận dụng kiến thức chuyên môn để phòng, trị các bệnh truyền nhiễm, bệnh nội khoa, bệnh ngoại khoa, bệnh ký sinh trùng, bệnh sản khoa; các hoạt động dịch vụ và quản lý trong lĩnh vực thú y.

2. Kỹ năng

2.1. Kỹ năng nghề nghiệp

Chuẩn đầu ra	Giải thích
LO6	Tổ chức quản lý trang trại, doanh nghiệp chăn nuôi, thiết kế chuồng trại, thực hiện các quy trình chăn nuôi để nâng cao hiệu quả, chọn lọc và sản xuất được con giống, thức ăn; tư vấn về kỹ thuật và công nghệ trong phát triển chăn nuôi bền vững.
LO7	Hiểu và sử dụng các loại vacxin, thuốc thú y phù hợp và an toàn trong

	phòng và trị bệnh cho vật nuôi; sử dụng các sản phẩm sinh học để tăng khả năng đề kháng và phòng bệnh, nâng cao tỷ lệ tiêu hóa và hấp thu dưỡng chất, nâng cao tăng trọng và năng suất sinh sản ở vật nuôi.
LO8	Sử dụng công nghệ thông tin và các trang thiết bị hiện đại của ngành chăn nuôi, thú y phục vụ sản xuất, kinh doanh đạt mục tiêu đề ra.
LO9	Tham gia vào các hoạt động thương mại thế giới về động vật và sản phẩm động vật. Thực thi các điều luật quốc tế về buôn bán động vật và sản phẩm động vật.

2.2. Kỹ năng mềm

Chuẩn đầu ra	Giải thích
LO10	Sử dụng thành thạo và hiệu quả các kỹ năng mềm (giao tiếp, làm việc nhóm, soạn thảo, trình bày báo cáo, thuyết trình, ...) vào hoạt động nghề nghiệp; sử dụng được các phần mềm chuyên ngành chăn nuôi và thú y (phối hợp khẩu phần thức ăn, quản lý sản xuất, xử lý thông kê số liệu).
LO11	Sử dụng tốt ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương đương trình độ TOEIC \geq 450 điểm) và tin học tương đương trình độ Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin nâng cao.

3. Mức tự chủ và trách nhiệm

Sinh viên cần đạt mức thái độ như được trình bày ở Bảng bên dưới để quá trình đào tạo đạt hiệu quả.

Chuẩn đầu ra	Giải thích
LO12	Có ý thức và trách nhiệm nghề nghiệp; tự học và tự nghiên cứu để nâng cao trình độ trong lĩnh vực chăn nuôi và quản lý sức khỏe vật nuôi; thể hiện tinh thần khởi nghiệp và học tập suốt đời.
LO13	Thích ứng được với các môi trường làm việc khác nhau trong lĩnh vực chăn nuôi và quản lý sức khỏe động vật.
LO14	Có khả năng đề xuất kế hoạch điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động chăn nuôi sản xuất.
LO15	Vận dụng kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn để truyền đạt và chuyển giao các quy trình chăn nuôi hiệu quả đến người chăn nuôi.

4. Định hướng nghề nghiệp, vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Làm việc tại các cơ quan quản lý và chỉ đạo sản xuất nông nghiệp: Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Viện Chăn nuôi Quốc gia, Cục Chăn nuôi, Sở Nông nghiệp các tỉnh, Chi cục Chăn nuôi thú y các tỉnh, trung tâm giống và trung tâm khuyến nông các tỉnh, phòng Nông nghiệp các huyện, ...

- Các doanh nghiệp và trại chăn nuôi và thú y, công ty sản xuất, kinh doanh nguyên liệu thức ăn, thuốc thú y, vitamin, khoáng đa lượng và vi lượng, các sản phẩm sinh học, sản phẩm bổ sung được sử dụng trong chăn nuôi động vật.

- Giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trường dạy nghề; trung học phổ thông, tổ chức chính phủ và phi chính phủ có liên quan đến quản lý nông nghiệp và chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi thú y.

- Các trang trại, công viên, vườn thú, trên địa bàn các xã, huyện, tỉnh.

- Tự thành lập các cửa hàng bán thức ăn gia súc gia cầm.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các trình độ sau đại học ngành chăn nuôi, thú y, chăn nuôi thú y tại các trường, viện nghiên cứu trong và ngoài nước. Học liên thông các chuyên ngành khác trong cùng khối ngành ở trình độ đại học và các bậc học cao hơn.